

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 20-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trạng;
2. Ông Trần Duy Hồ;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Long Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS, ngày 02 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm M, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1953 (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1955 (chết); vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; con: Nguyễn Thị Bạch S, sinh năm 2008; tiền sự: Chưa; tiền án: Chưa; tạm giữ: Từ ngày 05/5/2021 đến ngày 07/5/2021 hủy bỏ biện pháp Tạm giữ; tạm giam: Không; hiện đang bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

1. Ông Võ Văn M, sinh năm 1956 (vắng mặt);
2. Chị Nguyễn L Lùng, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm M, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 04/5/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố HN phối hợp với Công an phường An Thạnh, phát hiện Nguyễn Văn B có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà B thuộc khóm M, phường A, thành phố HN nên tiến hành kiểm tra.

Khi kiểm tra trong nhà Nguyễn Văn B phát hiện: 01 (một) cái sọt màu hồng bằng nhựa để gần giường ngủ có một ví da (bóp) màu nâu, bên trong ví da có 06 (sáu) bịch nylon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) chưa xác định trọng lượng. Tiếp tục kiểm tra tại ngăn kéo tủ tivi có 01 (một) hộp kim loại màu đen, viền màu vàng-đỏ, có nắp đậy, bên trong hộp có 02 (hai) bịch nylon màu trắng có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) chưa xác định trọng lượng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ: 08 (tám) bịch nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) chưa xác định trọng lượng; 01 (một) hộp kim loại hình vuông màu vàng-đen-đỏ, kích thước 6,4cm x 6,4cm; 01 (một) ví da (bóp) màu nâu có chữ ngoại ngữ LEVIS; 10 (mười) bịch nylon bị cắt một đầu; tiền Việt Nam: 2.410.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 454/KL-KTHS ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

“1. Tinh thể rắn chứa trong 06 (sáu) bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, số 093927 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,771 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thể rắn chứa trong 02 (hai) bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, số 093930 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,368 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B thừa nhận ma túy bị bắt quả tang là của B, nhờ một người bạn tên T(không rõ họ tên) ngụ thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp mua hộ vào ngày 03/5/2021 với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, chia ra 02 (hai) bịch lớn và 06 (sáu) bịch nhỏ để trong một hộp kim loại hình vuông màu vàng -

đỏ - đen và cất giấu trong bóp da mục đích để sử dụng; số tiền 2.410.000 đồng, B dùng để tiêu xài cá nhân, còn 10 (mười) bịch nylon B sử dụng để phân chia nhỏ ma túy.

Vật chứng thu giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả cho Nguyễn Văn B: Tiền Việt Nam 2.410.000 đồng.

Qua điều tra Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSTPHN, ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức hình phạt từ 03 năm đến 04 năm tù; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Nguyễn Văn B khai nhận số lượng ma túy trên nhờ một người thanh niên tên Tngụ tại thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp mua dùm nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án và tài sản tạm giữ:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho Nguyễn Văn B 2.410.000 đồng tiền Việt Nam, xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B và các chữ ký ghi họ tên

của Lê Văn C, Lê Văn T, Võ Minh S, Võ Văn M có đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường A, thành phố HN, có niêm phong số 484/1, ngày 04/5/2021, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký, ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Thành T, Nguyễn Phong D, có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B; 01 (một) túi niêm phong có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B và các chữ ký ghi họ tên Lê Văn C, Lê Văn T, Võ Minh S, Võ Văn M có đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường A, thành phố HN, có niêm phong số 484/2, ngày 04/5/2021, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký, ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Thành T, Nguyễn Phong D, có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B; 01 (một) hộp kim loại hình vuông màu vàng-đen- đỏ, kích thước 6,4cm x 6,4cm; 01 (một) ví da (bóp) màu nâu có chữ ngoại ngữ LEVIS; 10 (mười) bịch nylon bị cắt một đầu;

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/5/2021, người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo lại có hành vi cất giấu bắt hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là: Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày

04/5/2021, tại nhà Nguyễn Văn B thuộc khóm M, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp, B có hành vi cất giấu trong ví da (bóp) màu nâu 06 (sáu) bọc nylon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng và trong hộp kim loại màu đen, viền màu vàng-đỏ, có nắp đậy 02 (hai) bọc nylon màu trắng có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố HN kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 454/KL-KTHS ngày 05/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:

“1. Tinh thể rắn chứa trong 06 (sáu) bọc nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, số 093927 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,771 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thể rắn chứa trong 02 (hai) bọc nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, số 093930 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,368 gam, loại Methamphetamine”

Nguyễn Văn B khai nhận khối lượng ma túy trên là B nhờ một người thanh niên tên T(không rõ tên và địa chỉ cụ thể) ngụ tại thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp mua dùm, mục đích để sử dụng.

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/5/2021 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh Nguyễn Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 4,139 gam loại Methamphetamine.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa và là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[6] Đối với việc Nguyễn Văn B khai nhận số lượng ma túy trên nhờ một người thanh niên tên Tngụ tại thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp mua dùm nhưng không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án và tài sản tạm giữ:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho Nguyễn Văn B 2.410.000 đồng vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với số lượng ma túy và các vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm: 01 (một) túi niêm phong có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B và các chữ ký ghi họ tên của Lê Văn C, Lê Văn T, Võ Minh S, Võ Văn M có đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường A, thành phố HN, có niêm phong số 484/1, ngày 04/5/2021, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký, ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Thành T, Nguyễn Phong D, có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B; 01 (một) túi niêm phong có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B và các chữ ký ghi họ tên của Lê Văn C, Lê Văn T, Võ Minh S, Võ Văn M có đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường An Thạnh, thành phố HN, có niêm phong số 484/2, ngày 04/5/2021, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký, ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Thành T, Nguyễn Phong D, có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B; 01 (một) hộp kim loại hình vuông màu vàng-đen- đỏ, kích thước 6,4cm x 6,4cm; 01 (một) ví da (bóp) màu nâu có chữ ngoại ngữ LEVIS; 10 (mười) bịch nylon bị cắt một đầu, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 05/5/2021 đến ngày 07/5/2021).

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B và các chữ ký ghi họ tên của Lê Văn C, Lê Văn T, Võ Minh S, Võ Văn M có đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường A, thành phố HN, có niêm phong số 484/1, ngày 04/5/2021, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký, ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Thành T, Nguyễn Phong D, có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B; 01 (một) túi niêm phong có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B và các chữ ký ghi họ tên của Lê Văn C, Lê Văn T, Võ Minh S, Võ Văn M có đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường An Thạnh, thành phố HN, có niêm phong số 484/2, ngày 04/5/2021, đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký, ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Thành T, Nguyễn Phong D, có 02 dấu vân tay màu đỏ ghi tên Nguyễn Văn B; 01 (một) hộp kim loại hình vuông màu vàng-đen- đỏ, kích thước 6,4cm x 6,4cm; 01 (một) ví da (bóp) màu nâu có chữ ngoại ngữ LEVIS; 10 (mười) bịch nylon bị cắt một đầu.

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HN đang quản lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2021).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/9/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TP. HN;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Thống